

Số: 75/2021/QĐST-HNGĐ

Đơn Dương, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 169/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông **T**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Thôn s, xã Đạ Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **H**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn s, xã Đạ Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông T và bà H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Ông T và bà H thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc Uyên N, sinh ngày 02/02/2008 cho ông T nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về án phí:** Ông T thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông Thẩm đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 2579 ngày 19/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa cho ông T. Bà H không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Hiệp Thạnh, Đức Trọng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Minh Dũng